TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**
----------	----------

Bản án số: 121/2023/HS-ST
Ngày: 13-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Đồng Tịnh

Ông Nguyễn Kim Thành

-Thư ký phiên tòa*:* Bà Trương Ngọc Thảo Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa*:** Ông Đào Đức Hữu - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 122/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh N**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 10/5/1997 tại tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Số 148 đường W, tổ 07, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Bana; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh N, sinh năm: 1959 và bà N, sinh năm: 1970; Gia đình có 03 người con, bị cáo là con thứ ba; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 02/8/2022, bị Công an quận Ngũ Hành Sơn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và *"Sử dụng trái phép chất ma túy"*; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 22/8/2023 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng (Có mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Ông **Đinh N**, sinh năm: 1959, địa chỉ: Tổ 7, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai (Có mặt).

- Người chứng kiến: Ông **Lê X,** sinh năm: 1956, địa chỉ: Tổ 31 phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 08/6/2023, trong lúc Đinh N đang ngồi uống cà phê tại khu An Thượng, quận Ngũ Hành Sơn thì có gặp một nam thanh niên, là một người bạn quen biết ngoài xã hội (chưa rõ lai lịch). Sau khi nói chuyện thì người này đã cho N một gói cần sa để sử dụng, N cất gói cần sa đó vào túi xách và đeo trên người. Vào khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày, lúc đang di chuyển bằng xe mô tô mang BKS: 43K1-9086 trên đường trước khu vực số nhà 967 Ngô Quyền, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng thì bị Tổ công tác Phòng cảnh sát giao thông công an Thành phố Đà Nẵng phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

Vật chứng tạm giữ:

- 01 (một) gói ni lông kích thước khoảng (06x10) cm bên trong có chứa thảo mộc khô kí hiệu mẫu C;
- 01 (một) tẩu hút cần sa bằng kim loại;
- 01 (một) túi xách màu đen;
- 01 (một) xe mô tô BKS: 43K1-9086;
- 01 (một) Căn cước công dân mang tên Đinh N.

Tại kết luận giám định số 583 ngày 07/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Thảo mộc khô trong bì niêm phong ký hiệu C gửi giám định là ma túy, loại cần sa, khối lượng mẫu C là 0,966 gam.

Về dân sự: Không

Tại bản Cáo trạng số 117/CT-VKS ngày 24/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Đinh N về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Qua xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Đinh N về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Đinh N mức hình phạt từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô BKS: 43K1-9086 do ông Đinh N là cha của bị can đã mua lại của một nam thanh niên (không nhớ lại lịch người bán, không nhớ thời điểm mua). Theo giấy đăng ký xe thì xe mô tô này do bà Nguyễn Thị T (Trú: phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng) là chủ sở hữu. Tuy nhiên, qua làm việc gia đình bà T không xác nhận xe trên là của mình. Do đó, Cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà tách ra làm rõ xử lý sau là phù hợp;

- Tịch thu tiêu huỷ 01 túi xách màu đen, bên trong có 01 tẩu thuốc bằng kim loại khoảng 05cm; 01 gói ni lông kích thước 06x10cm;

- Trả lại 01 căn cước công dân mang tên Đinh N cho bị cáo Đinh N.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, bị cáo đã ăn năn hối cải xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Lời khai của những người tham gia tố tụng phù hợp với lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Sơn Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Qua xem xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa, quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Vào lúc 20 giờ 15 phút ngày 08/6/2023 tại trước nhà số 967 đường N, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng Đinh N đã có hành vi cất giấu 0,966 gam ma tuý cần sa nhằm mục đích sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng chức năng phát hiện tạm giữ cùng tang vật. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án xác định được Đinh N là người đã có 01 tiền sự vào ngày 02/8/2022 bị Công an quận Ngũ Hành Sơn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 121/QĐ-XPHC về hành vi *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và "Sử dụng trái phép chất ma túy"* bằng hình thức phạt tiền 5.000.000 đồng.

Hành vi cất giấu bất hợp pháp 0,966 gam ma túy loại cần sa để sử dụng, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy của bị cáo Đinh N trong khi bị cáo có tiền sự đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và "Sử dụng trái phép chất ma tuý"* đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số

117/CT-VKS ngày 24/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Đinh N về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại nguy hiểm của ma túy cần sa có khả năng gây nghiện, nguy hại cho sức khỏe con người, bị Nhà nước nghiêm cấm tự do tàng trữ nhưng đã cố ý cất giấu để sử dụng. Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, gây nguy hiểm lớn cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây ra nhiều tệ nạn, ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Do đó, cần phải xử lý bị cáo nghiêm khắc mới tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo.

[4]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân xấu vào ngày 02/8/2022 bị Công an quận Ngũ Hành Sơn xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền là 5.000.000 đồng về hành vi *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* và *"Sử dụng trái phép chất ma tuý",* tình tiết này là căn cứ định tội đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, có người thân là người có công với cách mạng nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5]. Về biện pháp chấp hành hình phạt: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian hợp lý mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy không có căn cứ xác định được thu nhập, tài sản của bị cáo nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì niêm phong số 583 ngày 07/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, bên trong có chứa 0 gam ma tuý loại cần sa là khối lượng còn lại sau khi giám định và toàn bộ vỏ bao gói là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 tẩu hút cần sa bằng kim loại; 01 túi xách màu đen là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu, tiêu hủy;

Đối với 01 căn cước công dân mang tên Đinh N là giấy tờ tuỳ thân và không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 xe mô tô gắn BKS: 43K1 - 9086 do ông Đinh N đã mua lại của một nam thanh niên không rõ lai lịch. Theo giấy đăng ký xe thì xe mô tô này do bà Nguyễn Thị T là chủ sở hữu. Tuy nhiên, qua làm việc gia đình bà T không xác nhận xe trên là của mình. Do đó, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà tách ra làm rõ xử lý sau là có cơ sở.

[8]. Về vấn đề khác: Đối với đối tượng đã đưa ma túy cho Đinh N tại khu An Thượng, quận Ngũ Hành Sơn, hiện chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà tiếp tục tách ra, điều tra xử lý sau là hợp lý.

[9]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

[10]. Xét các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về áp dụng điều luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng là có căn cứ nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đinh N phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh N 01 (một) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giam ngày 22/8/2023

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong số 583/MĐ - MT ngày 07/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng bên trong có chứa 0 gam mẫu C ma tuý cần sa còn lại sau khi giám định và bao gói mẫu hoàn trả; 01 (một) túi xách màu đen; 01 (một) tẩu thuốc bằng kim loại khoảng 5 cm;

- Trả lại 01 (một) căn cước công dân mang tên Đinh N cho bị cáo Đinh N.

Các vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13 tháng 11 năm 2023.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đinh N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND quận Sơn Trà;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- Công an quận Sơn Trà;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thúy Hằng